

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số:30/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 19 - 06 - 2025

V/v: “Kiện ly hôn, con chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Xuân Mai và ông Hoàng Duy Thanh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2025 về việc “Kiện ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 14/05/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐST – HNGĐ ngày 02/06/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H; sinh năm 1981 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
 - Bị đơn: Chị Quách Thị H1; sinh năm 1984 (vắng mặt)
- Địa chỉ: Số B, đường H, TT Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn anh Phạm Văn H trình bày:

Tôi và chị Quách Thị H1 có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 02/08/2007 tại Ủy ban nhân dân T1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống chúng tôi không có tiếng nói chung, không còn có thể chung sống với nhau được nữa. Vì vậy, chúng tôi rất mong Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết cho chúng tôi được ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013. Hiện nay các con đang ở với chúng tôi và chúng tôi thống nhất về việc nuôi con theo nguyện vọng của các con. Do đặc thù công việc hiện nay tôi đang công tác tại Đoàn biên phòng của cửa khẩu Đắk Ruê - Bộ đội biên phòng Đ thuộc xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nên các con tôi đang ở với mẹ

là Quách Thị Hoài . Nếu các con có nguyện vọng với mẹ thì tôi có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 2 con mỗi tháng 3.000.000đ/1 cháu cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai của bị đơn Quách Thị H1 trình bày:

Về nội dung đơn khởi kiện về việc ly hôn của anh Phạm Văn H không đúng với sự thật. Trong quá trình chung sống với nhau từ năm 2007 đến năm 2023 vợ chồng sống với nhau rất hoà thuận và có trách nhiệm chăm lo giáo dục cho con cái. Năm 2024 chồng tôi có hành vi ngoại tình (vi phạm luật hôn nhân và gia đình 1 vợ 1 chồng)

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013. Khi ra toà nếu các cháu có nguyện vọng với ai là theo nguyện vọng của của 2 cháu. Trường hợp 2 cháu ở với mẹ thì yêu cầu ông Phạm Văn H phải chu cấp ăn học cho đến khi các con học xong đại học.

Về tài sản: không có gì, chỉ có 01 xe ô tô bán tài BKS 47C – 304.08

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên còn vi phạm thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn H;

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H được ly hôn với chị Quách Thị Hoài .

Về con chung: Giao cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013 cho chị Quách Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Anh Phạm Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013, mỗi cháu 3.000.000đ/tháng đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Anh Phạm Văn H yêu cầu được ly hôn và con chung với chị Quách Thị H1 nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Chị Quách Thị H1 có đăng ký nhân khẩu tại TT Q, huyện C. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn anh Phạm Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Quách Thị H1 được Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng chị Quách Thị H1 vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 02/08/2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc và hiện nay đã sống ly thân. Nay anh Phạm Văn H yêu cầu được ly hôn với chị Quách Thị H1, xét yêu cầu của anh Phạm Văn H là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đã sống ly thân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 đã trầm trọng, việc anh Phạm Văn H yêu cầu được ly hôn với chị Quách Thị H1 là chính đáng cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013. Anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 đều thừa nhận hiện nay các cháu đang được chị Quách Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và anh Phạm Văn H hiện nay đang công tác tại Đồn biên phòng của cửa khẩu Đắk Ruê - Bộ đội biên phòng Đ đóng tại xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, giao các cháu Phạm Hoàng D, Phạm Hoàng Minh K cho chị Quách Thị H1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn H có nguyện vọng cấp dưỡng cấp dưỡng cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013, mỗi cháu 3.000.000đ/tháng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng cấp dưỡng của anh Phạm Văn H là chính đáng, phù hợp với quy định và thực tiễn nên cần được chấp nhận

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Phạm Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn H

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H được ly hôn với chị Quách Thị Hoài

Về con chung:

Giao cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013 cho chị Quách Thị H1 tiếp tục để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 cháu Phạm Hoàng D, sinh ngày 21/05/2008; Phạm Hoàng Minh K, sinh ngày 01/10/2013, mỗi cháu 3.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Phạm Văn H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Văn H và chị Quách Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Anh Phạm Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà anh Phạm Văn H đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0014687 ngày 27/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar. Anh Phạm Văn H còn phải nộp 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG

